

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-NNMT

Đắk Lắk, ngày tháng 5 năm 2024

V/v tăng cường thực hiện trách nhiệm  
quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo  
Luật Lâm nghiệp 2017 và quy định pháp  
luật có liên quan

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Tài nguyên và Môi trường; Thông tin và Truyền thông; Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công thương; Nội vụ; Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Các ngành: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk;
- Các đơn chủ rừng trên địa bàn tỉnh <sup>(1)</sup>.

Trong thời gian qua, công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đã được các cấp, các ngành triển khai, thực hiện đồng bộ, kịp thời các giải pháp quản lý, bảo vệ rừng, chống chặt phá rừng trái pháp luật đã góp phần nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân khác nhau nên tình trạng vi phạm pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh chưa được ngăn chặn, giải quyết triệt để, trong đó một trong những nguyên nhân quan trọng là các Sở, ngành, UBND các cấp chưa nắm bắt, thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương, về lâm nghiệp và pháp luật có liên quan.

Để tiếp tục thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, mang lại hiệu quả rõ nét trong thời gian tới trên địa bàn tỉnh, thực hiện có hiệu quả Kết luận số 520-KL/TU ngày 26/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết 07 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 19/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 05 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng, đặc biệt là Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW

<sup>1</sup> Vườn quốc gia: Yok Don, Chư Yang Sin; Các BQL RĐĐ, Phòng hộ: Nam Ka, Ea Sô, Hồ Lắk, Núi Vọng Phu, Thông nước, Krông Năng; TT Bảo tồn Voi, cứu hộ động vật và QL BVR; Các Công ty TNHH MTV, HTV: Buôn Wíng, Buôn Ja Wâm, Chư Phá, Ea H'leo, Ea Kar, Ea Wy, Krông Bông, Lắk, M'Drăk, Phước An, Thuận Mân; Công ty TNHH Cao su và Lâm nghiệp Phước Hoà; Công ty TNHH CBTP và Lâm nghiệp Đắk Lắk;

\* Giao UBND cấp huyện gửi văn bản này cho các tổ chức, doanh nghiệp có quản lý sử dụng rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn quản lý để thực hiện.

ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2024 của Chính phủ về Chương trình hành động thực hiện Kết luận 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 13-CT/TW; Chương trình hành động số 623/CTr-UBND ngày 20/01/2022 của UBND tỉnh về Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố (UBND cấp huyện) và các đơn vị chủ rừng tổ chức, triển khai các nhiệm vụ sau đây:

### **1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về lâm nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 102 Luật Lâm nghiệp, cụ thể như sau:

- Tổ chức triển khai thực hiện Quy hoạch lâm nghiệp cấp Quốc gia (sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt); các chương trình, dự án, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh, gắn với quy hoạch tổng thể về phát triển kinh tế - xã hội cấp tỉnh; thẩm định các kế hoạch, đề án, phương án về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng thuộc thẩm quyền của cấp tỉnh quy định tại Luật Lâm nghiệp; thực hiện trách nhiệm của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo chương trình mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Cụ thể hóa các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp của Nhà nước cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nhằm tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

- Cập nhật cơ sở dữ liệu rừng, lập hồ sơ quản lý rừng của địa phương.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương.

- Tổ chức kiểm tra thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của UBND cấp huyện.

b) Phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường rà soát, hoàn thiện các chỉ tiêu đất lâm nghiệp (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) theo hồ sơ Quy hoạch tỉnh để thống nhất với Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắc Lắc thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

c) Hướng dẫn UBND cấp huyện, các đơn vị chủ rừng thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn và lâm phần quản lý; lập và thẩm định các kế hoạch, đề án, phương án về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện các chế độ, chính sách quy định của Nhà nước về lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

d) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc, các chủ rừng và lực lượng Kiểm lâm: Theo chức năng, nhiệm vụ được giao tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý, bảo vệ rừng theo đúng quy định của pháp luật; triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án, phương án tuần tra bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, truy quét các vùng trọng điểm phá rừng, khai thác, lấn chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; triển khai thực hiện các biện pháp không cho phép trồng tía hoa màu, tổ chức trồng lại rừng trên đất lâm nghiệp do bị phá, lấn, chiếm, sử dụng trái phép theo phương án được duyệt và các quy định pháp luật hiện hành; xử lý các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; xây dựng và tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng các cấp và của các đơn vị, địa phương vùng giáp ranh đã ký kết.

đ) Chỉ đạo lực lượng Kiểm lâm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều 103, Điều 104 của Luật Lâm nghiệp.

e) Chỉ đạo Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh thực hiện một số nội dung sau:

- Hàng năm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, chủ rừng là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, UBND cấp xã và các tổ chức khác được Nhà nước giao trách nhiệm quản lý rừng xác định diện tích rừng cung ứng và xây dựng Bản đồ chi trả dịch vụ môi trường rừng, thực hiện việc chi trả tiền dịch vụ môi trường rừng theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, ký kết hợp đồng, tiếp nhận và quản lý nguồn tiền ủy thác chi trả dịch vụ môi trường rừng.

- Vận động, tiếp nhận và quản lý các nguồn tài chính ủy thác khác; nguồn viện trợ, tài trợ, đóng góp tự nguyện, của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước; nguồn tài chính hợp pháp khác ngoài ngân sách nhà nước.

- Tiếp nhận, quản lý tiền trồng rừng thay thế.

- Đại diện cho bên cung ứng dịch vụ môi trường rừng ký hợp đồng với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng phải trả tiền ủy thác về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

- Làm đầu mối giúp cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức kiểm tra, giám sát việc quản lý sử dụng kinh phí quản lý, việc thanh toán tiền cho các hộ nhận khoán bảo vệ rừng của các chủ rừng có khoán bảo vệ rừng.

- Tổ chức thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các chương trình, dự án và các hoạt động phi dự án do Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh hỗ trợ.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các đối tượng được hưởng nguồn tài chính do Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh hỗ trợ.

- Thực hiện các quy định của pháp luật về tài chính, thống kê, kế toán và kiểm toán; báo cáo tình hình quản lý, sử dụng Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cho cấp có thẩm quyền.

- Kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành, bổ sung, sửa đổi các quy định về đối tượng, hoạt động được hỗ trợ từ Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh.

- Báo cáo UBND tỉnh và Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng Việt Nam về tình hình thu, chi tiền dịch vụ môi trường rừng của địa phương hàng năm; tình hình quản lý và sử dụng Quỹ cho UBND tỉnh; Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng Việt Nam để tổng hợp báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật có liên quan.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan trong hoạt động của Quỹ Bảo vệ và phát triển rừng theo quy định của pháp luật.

g) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan, UBND cấp huyện hướng dẫn kiểm tra việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ. Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá theo chuyên đề hoặc hàng năm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; báo cáo kết quả tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp của các cấp, các sở, ban, ngành; đề xuất các giải pháp chỉ đạo các ngành, các cấp trong việc thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng vào ngày 25 hàng tháng; ngày 05 của tháng cuối quý và ngày 15 tháng 12 hàng năm.

h) Tham mưu cho UBND tỉnh; Ban cán sự đảng UBND tỉnh thực hiện và báo cáo kịp thời những vụ việc phức tạp trong hoạt động lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy; Kết luận số 520-KL/TU ngày 26/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chương trình hành động của UBND tỉnh về Quản lý, bảo vệ và phát triển rừng để thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và tham mưu thực hiện các Nghị quyết, chương trình, đề án, dự án, kế hoạch đã xây dựng và được cấp trên chỉ đạo.

i) Tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai Kết luận số 61-KL/TW ngày 17/8/2023 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác đã được pháp luật quy định và các văn bản chỉ đạo về lâm nghiệp được UBND tỉnh giao trong hệ thống các văn bản luật pháp về lâm nghiệp.

## **2. Sở Tài nguyên và Môi trường**

a) Tham mưu UBND tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về đất đai, cụ thể như sau:

- Tổ chức thanh tra, kiểm tra việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp của các tổ chức được UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất và xử lý kịp thời các vi phạm về đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, UBND cấp huyện có liên quan tham mưu UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp thống nhất, đồng bộ với giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng đối với các tổ chức thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh theo quy hoạch cấp tỉnh đã được phê duyệt, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và các quy hoạch chuyên ngành khác có liên quan đảm bảo quy định của pháp luật; cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp cho các tổ chức được giao, thuê đất lâm nghiệp theo đúng quy định; đối với tổ chức đã được cơ quan có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất có rừng hoặc đã được công nhận quyền sử dụng đất có rừng nhưng chưa lập hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng thì cung cấp thông tin địa chính đối với diện tích đất đã giao, đã cho thuê, đã được công nhận quyền sử dụng đất cho cơ quan quản lý chuyên ngành về lâm nghiệp để hoàn thiện hồ sơ giao rừng, cho thuê rừng theo quy định tại Điều 37 của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và UBND cấp huyện thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 100/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội đối với việc giao đất, cho thuê đất thống nhất, đồng bộ với giao rừng, cho thuê rừng gắn với cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp vào năm 2026 đối với các tổ chức trên địa bàn tỉnh theo quy định, bảo đảm tất cả diện tích rừng và đất được quy hoạch cho phát triển lâm nghiệp phải được giao, cho thuê và có chủ quản lý.

b) Hướng dẫn UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các chủ rừng thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước về đất đai tại địa bàn và lâm phần quản lý theo quy định của Luật đất đai; lập phương án sử dụng đất trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt theo quy định của pháp luật.

c) Theo dõi, quản lý chặt chẽ diện tích đất lâm nghiệp theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt; chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn rà soát, tham mưu UBND tỉnh phân bổ các chỉ tiêu sử dụng đất lâm nghiệp theo hồ sơ Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023.

d) Thẩm định các báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với các dự án sử dụng đất lâm nghiệp, các dự án gây nuôi bảo vệ và phát triển các loài động vật hoang dã và hướng dẫn UBND cấp huyện về trình tự, thủ tục cam kết bảo vệ môi trường đối với các trường hợp gây nuôi động vật hoang dã, sản xuất kinh doanh mộc dân dụng đối với các hộ kinh doanh cá thể.

đ) Chủ trì, phối hợp với các ngành chức năng tổ chức kiểm tra, đánh giá việc quản lý, sử dụng đất lâm nghiệp của các dự án đầu tư.

e) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các sở, ngành liên quan; UBND cấp huyện hướng dẫn, kiểm tra việc tổ chức thực hiện Văn bản này thuộc lĩnh vực quản lý.

### **3. Sở Nội vụ**

a) Thẩm định, tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập, giải thể, sát nhập, quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác, phân bổ biên chế Kiểm lâm và lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách trong các Ban Quản lý rừng phòng hộ, đặc dụng trên cơ sở phương án, đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; các Sở, ngành liên quan tham mưu kiện toàn, nâng cao năng lực tổ chức bộ máy quản lý ngành lâm nghiệp ở địa phương; củng cố tổ chức bộ máy của các Công ty TNHH MTV, HTV Lâm nghiệp, các Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ và các chủ rừng khác.

c) Chủ trì, phối hợp cùng các Sở, ngành của tỉnh, UBND cấp huyện trong tỉnh và tỉnh giáp ranh kiểm tra, xác minh làm rõ những tranh chấp, chồng lấn về ranh giới quản lý rừng và đất lâm nghiệp liên quan đến ranh giới hành chính giữa các địa phương giáp ranh với các tỉnh khác.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan, kịp thời tham mưu cho UBND tỉnh xử lý nghiêm trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ quản lý rừng, bảo vệ rừng theo quy định pháp luật Nhà nước thuộc thẩm quyền quản lý, phân cấp của UBND tỉnh.

#### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh cân đối nguồn vốn để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng trong kế hoạch trung hạn; giao kế hoạch vốn hàng năm theo quy định của Luật Đầu tư công.

b) Phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh ban hành chính sách, cơ chế thu hút đầu tư vào lĩnh vực bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

c) Giải quyết việc đăng ký và cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Tổ chức thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư và hướng dẫn thủ tục đầu tư trong lĩnh vực lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

d) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương rà soát, hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch tỉnh để thống nhất với Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 30/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Đắk Lắk thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; đúng theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 58/2023/NĐ-CP ngày 12/8/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Quy hoạch.

#### **5. Sở Tài chính**

a) Trên cơ sở dự toán của các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ lập và khả năng cân đối ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí dự toán kinh phí hàng năm để thực hiện công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng theo quy định về phân cấp

ngân sách nhà nước hiện hành. Bố trí vốn cho dự án đầu tư công theo quy định của pháp luật về đầu tư công và pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện các nội dung lâm nghiệp theo quy định của pháp luật về đầu tư công.

b) Giải quyết đầy đủ, kịp thời các nguồn kinh phí theo quyết định giao dự toán chi ngân sách của UBND tỉnh cho công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và chương trình, kế hoạch lâm nghiệp hàng năm, giai đoạn. Đồng thời, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí được giao theo quy định.

c) Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện chế độ, chính sách tăng cường cho công tác bảo vệ rừng theo quy định; đồng thời, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân thực hiện chế độ chi hỗ trợ cho người tham gia bảo vệ rừng, chữa cháy rừng bị tai nạn về thanh toán tiền khám, chữa bệnh, tiền hỗ trợ trong thời gian điều trị tại bệnh viện.

## **6. Sở Công Thương**

Tham mưu quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân, chủ đầu tư có các công trình thủy điện, điện năng lượng mặt trời, điện gió có liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng rừng, đất lâm nghiệp sang mục đích khác theo quy định của pháp luật và thực hiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế để hoàn thành công tác trồng rừng thay thế theo đúng kế hoạch. Xử lý theo quy định đối với các chủ đầu tư không chấp hành; kiên quyết thu hồi giấy phép, dừng hoạt động đối với những dự án không chấp hành việc trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng theo quy định của pháp luật.

## **7. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội**

Hướng dẫn thực hiện hồ sơ, thủ tục và trình tự xét công nhận chế độ như thương binh; liệt sỹ đối với các trường hợp là cán bộ công chức, viên chức bị tai nạn hoặc bị đối tượng có hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp tấn công khi đang thi hành nhiệm vụ quản lý bảo vệ rừng và đất lâm nghiệp theo quy định hiện hành.

## **8. Công an tỉnh**

a) Tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch, phương án phòng ngừa vi phạm, tội phạm bằng các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh phòng, chống vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp và xử lý hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp, hành vi chống người thi hành công vụ trong lĩnh vực này.

b) Kiểm tra, phối hợp tập huấn nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy rừng cho các đơn vị chủ rừng, các tổ, đội quần chúng chữa cháy rừng cơ sở.

c) Triển khai thực hiện các quyết định huy động lực lượng của UBND tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, truy quét chống phá rừng trái phép, PCCCR, xâm hại rừng, đất lâm nghiệp.

d) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc:

- Hỗ trợ kịp thời và phối hợp chặt chẽ với cơ quan Kiểm lâm các cấp, các chủ rừng trong hoạt động kiểm tra, truy quét chống phá rừng, lấn chiếm đất lâm

nghiệp trái phép và xử lý hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp; thẩm định các phương án phòng cháy, chữa cháy rừng của các chủ rừng trên địa bàn huyện.

- Tham mưu UBND cùng cấp xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các biện pháp nhằm đảm bảo công tác phòng, chống vi phạm, tội phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp.

- Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, giải quyết tin báo, tố giác tội phạm trong lĩnh vực bảo vệ rừng và phát triển rừng, đất lâm nghiệp. Trong đó, tập trung lực lượng điều tra các vụ án nổi cộm, được dư luận quan tâm và các vụ án do lực lượng Kiểm lâm chuyển giao theo thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan tiến hành tố tụng cùng cấp xác định án điểm, sớm kết thúc điều tra, truy tố, xét xử nhằm đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa.

đ) Phối hợp chặt chẽ cùng các Sở, ngành, các đoàn thể chính trị - xã hội và chính quyền địa phương cấp huyện, xã:

- Tổ chức tuyên truyền giáo dục pháp luật về Lâm nghiệp. Xây dựng lực lượng quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, cung cấp tình hình phá rừng, hoạt động của đối tượng phá rừng cho cơ quan công an để có biện pháp triệt phá, xử lý kịp thời, hiệu quả.

- Kiểm tra, xử lý, thu hồi vũ khí quân dụng, vũ khí tự tạo, vật liệu nổ, xe độ chế sử dụng vào hoạt động xâm hại rừng, phá rừng, săn bắn, bẫy bắt động vật rừng trái pháp luật.

## **9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh**

a) Chỉ đạo cơ quan, đơn vị trực thuộc tổ chức giáo dục, quán triệt cho lực lượng bộ đội thường trực, dự bị động viên, dân quân tự vệ nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng; xây dựng kế hoạch, phương án, sẵn sàng lực lượng, phương tiện phối hợp tham gia ứng phó khi có cháy rừng xảy ra trên địa bàn.

b) Phối hợp với lực lượng Kiểm lâm trong công tác tập huấn, huấn luyện, diễn tập phòng cháy, chữa cháy rừng; phân công cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành trong công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng trên địa bàn theo kế hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc được UBND tỉnh giao rừng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng triển khai các biện pháp quản lý chặt chẽ diện tích rừng; xây dựng phương án phòng cháy, chữa cháy rừng, phương án quản lý rừng bền vững trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ động tuần tra, kiểm tra, phát hiện, ngăn chặn kịp thời các hành vi chặt phá rừng, lấn chiếm đất rừng, khai thác lâm sản trái phép trong phần diện tích quản lý; phối hợp với lực lượng Kiểm lâm các cấp và cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo lực lượng bộ đội, dân quân tự vệ phối hợp lực lượng Kiểm lâm các cấp và các lực lượng chức năng liên quan thực hiện tốt công tác bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng theo quy định tại Nghị định số 02/2020/NĐ-CP ngày



30/6/2020 của Chính phủ quy định về hoạt động phối hợp của Dân quân tự vệ và các quy chế phối hợp đã ký kết.

### **10. Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh**

a) Tổ chức quán triệt cho toàn thể cán bộ, chiến sĩ nhận thức đầy đủ trách nhiệm của lực lượng vũ trang tham gia vào công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương; hỗ trợ cho lực lượng Kiểm lâm các cấp, chủ rừng trong các hoạt động tuần tra bảo vệ rừng, truy quét chống phá rừng trái pháp luật, phòng cháy, chữa cháy rừng tại địa bàn các xã.

b) Chỉ đạo và tổ chức thực hiện nghiêm Quyết định của Chủ tịch UBND cùng cấp huy động lực lượng tham gia vào các hoạt động kiểm tra, truy quét ngăn chặn các hành vi phá rừng trái pháp luật, chữa cháy rừng và xử lý các trường hợp cản trở, chống lực lượng bảo vệ rừng trong thi hành công vụ.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chấn chỉnh, nâng cao năng lực và trách nhiệm trong công tác bảo vệ rừng, phối hợp với các ngành, chính quyền địa phương các cấp quản lý, kiểm soát chặt chẽ tình hình dân cư tự do và tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp tại khu vực biên giới của tỉnh. Phối hợp với các đơn vị chủ rừng và cơ quan chức năng tổ chức truy quét các tổ chức, cá nhân phá rừng, khai thác, mua bán lâm sản, sản phẩm động vật;... trái pháp luật ở những tụ điểm phức tạp trên phạm vi khu vực biên giới.

### **11. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình Đắk Lắk, Báo Đắk Lắk**

Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp; chủ trương phá bỏ cây trồng trái phép, công trình xây dựng trái phép trên đất lâm nghiệp, do lấn, chiếm, sử dụng trái pháp luật; các chính sách về tăng cường bảo vệ rừng của nhà nước trên địa bàn tỉnh; phản ánh kịp thời những vụ việc vi phạm và kết quả xử lý của các cấp; phê phán, lên án những hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp, Luật Đất đai và các hành vi chống người thi hành công vụ; kịp thời nêu gương các mô hình tốt về quản lý bảo vệ rừng, các điển hình “người tốt việc tốt”.

### **12. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể và tổ chức Chính trị - Xã hội**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc các cấp, các đoàn thể và tổ chức chính trị - xã hội chủ trì, phối hợp các Sở, ngành chức năng, các địa phương tổ chức tuyên truyền, giáo dục, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tích cực tham gia bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, chống chặt phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái pháp luật; xây dựng, củng cố đội ngũ cốt cán ở cơ sở phối hợp cùng chính quyền, cơ quan chức năng, chủ rừng trong công tác phòng ngừa và đấu tranh chống các hành vi vi phạm pháp luật về rừng, đất lâm nghiệp và chống người thi hành công vụ.

### **13. UBND cấp huyện**

a) Tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của cấp huyện quy định tại khoản 2 Điều 102 Luật Lâm nghiệp, bao gồm các nội dung: (1) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, quyết định chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững tại địa phương; (2) Tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, chương trình, dự án phát triển lâm nghiệp bền vững; chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng tại địa phương; (3) Tổ chức thực hiện việc phân loại rừng, phân định ranh giới các loại rừng tại địa phương theo quy định của pháp luật; (4) Giao rừng, cho thuê rừng, chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, thu hồi rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư; lập hồ sơ quản lý rừng; tổ chức trồng rừng thay thế; (5) Tổ chức thực hiện điều tra rừng, kiểm kê rừng, theo dõi diễn biến rừng tại địa phương; (6) Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng, bảo tồn đa dạng sinh học rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng; (7) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương; (8) Chỉ đạo UBND cấp xã lập dự án giao đất, giao rừng đối với diện tích rừng chưa giao, chưa cho thuê theo quy định của pháp luật; (9) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương theo quy định của pháp luật; cụ thể chú trọng các nội dung như sau:

- Tham mưu Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Kết luận số 520-KL/TU ngày 26/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sơ kết 07 năm thực hiện Chỉ thị số 34-CT/TU ngày 19/01/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và 05 năm thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng và các Chỉ thị, Kết luận, Chương trình của Tỉnh ủy nhằm tạo ra hiệu quả rõ rệt trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tại địa phương. Đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát Đảng ủy các xã, phường, thị trấn (Đảng ủy cấp xã) và đồng chí Bí thư Đảng ủy (chú trọng kiểm tra, giám sát đối với Đảng ủy cấp xã có nhiều diện tích rừng tự nhiên bị xâm hại); cấp ủy và đồng chí Bí thư cấp ủy các đơn vị chủ rừng trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương.

- Tổ chức chỉ đạo và thực hiện các hoạt động lâm nghiệp theo Luật Lâm nghiệp 2017 và các quy định của pháp luật, chính sách, chế độ nhà nước về quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lâm nghiệp tại địa phương; chủ động cân đối, bố trí các nguồn lực cho công tác quản lý, bảo vệ rừng, phát triển rừng phù hợp theo tình hình, điều kiện của địa phương.

- Triển khai rà soát diện tích rừng tự nhiên do UBND cấp xã quản lý đúng theo thực tế, xây dựng dự toán kinh phí hàng năm để tổ chức quản lý bảo vệ rừng đối với diện tích trên theo quy định tại Quyết định số 07/2012/QĐ-TTg ngày 08/02/2012 của Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chính sách tăng cường công tác bảo vệ rừng; xây dựng Kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng hàng năm phù hợp, thống nhất với kế hoạch giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, đúng theo quy định tại

Luật Lâm nghiệp đề đảm bảo mục tiêu “*Mọi diện tích rừng phải có chủ quản lý thực sự*” để tổ chức quản lý, bảo vệ, sử dụng rừng một cách có hiệu quả.

- Huy động, chỉ đạo các lực lượng trên địa bàn kiểm tra, ngăn chặn mọi hành vi gây thiệt hại đến tài nguyên rừng; lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép; tổ chức thực hiện công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, phòng trừ sinh vật hại rừng.

- Thực hiện biện pháp kiểm tra, xử lý, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép; đồng thời, tổ chức rà soát, thống kê toàn bộ diện tích rừng bị phá và đất lâm nghiệp bị lấn, chiếm trái phép để xử lý theo quy định của pháp luật. Cụ thể:

+ Đối với các hành vi phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép đã xác định được đối tượng vi phạm thì tiến hành xác lập hồ sơ vi phạm để xử lý theo quy định của pháp luật, buộc trả lại diện tích đất đã lấn, chiếm trái phép cho đơn vị chủ rừng hoặc giao UBND cấp xã quản lý (đối với những diện tích rừng và đất rừng chưa giao, cho thuê) để phục hồi lại rừng.

+ Đối với các trường hợp phát hiện phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép để trồng cây hoặc xây dựng công trình trên diện tích đất bị lấn, chiếm trái phép nhưng chưa xác định được đối tượng vi phạm thì chủ rừng hoặc UBND cấp xã (đối với những diện tích rừng và đất rừng chưa giao, cho thuê) phối hợp với các ngành chức năng xác lập hồ sơ vi phạm; đồng thời, thông báo công khai về địa điểm, loài cây trồng, công trình trên đất bị lấn, chiếm trái phép trên các phương tiện thông tin đại chúng tại địa phương và niêm yết công khai tại các điểm sinh hoạt cộng đồng, nơi tập trung dân cư. Sau thời hạn 30 ngày, nếu không có tổ chức, cá nhân đến nhận là chủ thể vi phạm thì chủ rừng hoặc UBND cấp xã xây dựng phương án xử lý tài sản trên đất bị lấn, chiếm trái phép trình UBND cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện, đồng thời lập phương án quản lý diện tích đã bị phá, lấn chiếm trái phép.

- Kiểm tra, quản lý chặt chẽ diện tích đất lâm nghiệp đã có quyết định của cấp có thẩm quyền thu hồi, giao cho địa phương quản lý, sử dụng theo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và phương án được duyệt.

- Chỉ đạo kiểm tra thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của Chủ tịch UBND cấp xã. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ về quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, sử dụng rừng và đất lâm nghiệp đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư trên địa bàn. Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản và trong lĩnh vực đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật; theo dõi chặt chẽ đối tượng vi phạm có tính chuyên nghiệp để xử lý; đấu tranh kiên quyết, xử lý nghiêm các hành vi chống người thi hành công vụ.

- Kiểm tra, khảo sát, nắm chắc đối tượng di dân tự do đang cư trú và tham gia các hoạt động phá rừng, lấn, chiếm đất lâm nghiệp trái phép để tham mưu đề xuất UBND tỉnh phương án tuyên truyền, vận động người dân trở về nơi cư trú cũ, hoặc giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp với tình hình thực tế và quỹ đất của địa

phương, tạo điều kiện cho người dân ổn định cuộc sống, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ công dân.

- Chủ trì tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định của pháp luật đối với các chủ rừng: Chủ rừng là các công ty, doanh nghiệp tư nhân thuê rừng, đất lâm nghiệp thực hiện dự án; rừng do UBND xã quản lý; rừng giao cho hộ gia đình... để rừng, đất rừng bị xâm hại trái pháp luật. Đồng thời tổ chức kiểm điểm vai trò trách nhiệm của UBND cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp còn có những hạn chế, để xảy ra xâm hại tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn quản lý. Đối với các chủ rừng là Công ty TNHH MTV, HTV Lâm nghiệp, doanh nghiệp do có vốn sở hữu nhà nước thì đề nghị Sở Nội vụ tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm điểm, xử lý trách nhiệm theo quy định.

- Thực hiện việc chỉ đạo, đôn đốc công tác theo dõi diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp cấp huyện. Ban hành quyết định phê duyệt và báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND tỉnh số liệu về rừng và đất lâm nghiệp rừng hàng năm theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 30/01/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai có nguồn gốc từ nông trường, lâm trường quốc doanh do các Công ty nông nghiệp, lâm nghiệp, Ban quản lý rừng và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác sử dụng trên địa bàn tỉnh, cụ thể:

+ Thành lập Đoàn kiểm tra, rà soát diện tích đã giao rừng và đất lâm nghiệp ổn định, lâu dài cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng, nhóm hộ theo các quy định trước đây. Tổ chức đánh giá hiệu quả của quản lý, sử dụng rừng và đất quy hoạch phát triển rừng trên địa bàn theo các chính sách, quy định pháp luật hiện nay (làm rõ ưu, nhược điểm, nguyên nhân). Trường hợp rừng, đất quy hoạch phát triển rừng đã giao hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng, nhóm hộ theo các quy định trước đây được sử dụng đúng mục đích, phát huy được hiệu quả quản lý, bảo vệ tốt, không để xảy ra chặt phá, lấn chiếm trái pháp luật thì chỉ đạo lập hồ sơ hoàn thiện các thủ tục giao rừng gắn với giao đất theo quy định. Trường hợp diện tích rừng, đất quy hoạch phát triển rừng đã giao không hiệu quả, để xảy ra vi phạm quy định của pháp luật, thì xử lý, lập các thủ tục thu hồi theo quy định.

+ Lập phương án sử dụng đối với diện tích đất rừng của các công ty nông, lâm nghiệp, các doanh nghiệp có quyết định của UBND tỉnh thu hồi đất, thu hồi rừng, bàn giao về địa phương quản lý theo trình tự quy định để trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt; trong đó có phương án, giải pháp cụ thể để quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đối với diện tích đất có rừng tự nhiên, đất quy hoạch phát triển rừng theo các văn bản quy định của nhà nước.

+ Chỉ đạo UBND cấp xã, các ngành chức năng thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện lập biên bản, xử phạt vi phạm hành chính theo đúng quy định của pháp luật với các vi phạm trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản; chủ trì, xây dựng quy chế phối hợp với các tổ chức được nhà nước giao rừng, cho thuê rừng và đất quy hoạch phát triển rừng, các cơ quan có liên quan trong việc

phát hiện xử lý kịp thời mọi vi phạm về rừng và đất quy hoạch phát triển rừng trên địa bàn địa phương mình quản lý.

- Tiếp tục tham mưu thực hiện các nội dung về tăng cường công tác quản lý nhà nước của UBND cấp huyện đối với các dự án nông lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh quy định tại Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 02/3/2017 của UBND tỉnh, cụ thể:

+ Tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về rừng, đất đai; về đầu tư, tài chính; về môi trường, lao động, việc làm; quản lý trật tự an toàn xã hội, an ninh quốc phòng,... của dự án theo quy định của Pháp luật hiện hành trên địa bàn. Đồng thời, hướng dẫn, đôn đốc chủ dự án trên địa bàn huyện thực hiện đầy đủ các thủ tục liên quan đến dự án theo quy định của nhà nước.

+ Quản lý đôn đốc, theo dõi, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện các dự án trên địa bàn huyện đảm bảo theo đúng mục tiêu, tiến độ, quy hoạch của dự án đã được thẩm định, quyết định cho thuê đất của UBND tỉnh và các quy định khác của nhà nước có liên quan.

+ Độc lập chủ động tổ chức kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện của dự án trên địa bàn huyện liên quan đến các lĩnh vực thuộc huyện quản lý như đất đai, nông lâm nghiệp, đầu tư, tài chính,... đảm bảo theo đúng dự án đã được thẩm định, quyết định cho thuê đất và các quy định liên quan khác của nhà nước; đánh giá chất lượng cây trồng, vật nuôi; việc thực hiện các biện pháp kỹ thuật về quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy chữa cháy rừng tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng trái phép; vấn đề sử dụng lao động, việc làm, trật tự an toàn xã hội tại các dự án và các nội dung khác có liên quan đến dự án.

+ Kết quả kiểm tra nêu trên kịp thời xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý đối với những dự án thực hiện không đúng với mục tiêu đã được cấp thẩm quyền phê duyệt và quyết định cho thuê đất; những dự án mà chủ đầu tư buông lỏng trong quản lý bảo vệ rừng, đất lâm nghiệp để rừng bị phá, bị lấn chiếm trái pháp luật ảnh hưởng đến an ninh, chính trị trên địa bàn; dự án vi phạm trong lĩnh vực đất đai, rừng, môi trường,... theo đúng quy định pháp luật hiện hành. Ngoài ra, tăng cường chỉ đạo, tổ chức các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm về các lĩnh vực nêu trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

+ Chỉ đạo UBND cấp xã tăng cường và chịu trách nhiệm thực hiện chức năng quản lý nhà nước trên các lĩnh vực như: quản lý rừng, đất đai và các lĩnh vực có liên quan khác; thường xuyên kiểm tra, phối hợp với các chủ đầu tư trong quá trình thực hiện dự án để kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm tại dự án (nếu có).

+ Tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện và đề xuất các giải pháp, biện pháp để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc tại các dự án, cũng như đề xuất việc xử lý đối với các dự án thực hiện không có hiệu quả hoặc các dự án thực hiện không đúng với mục tiêu, quy hoạch của dự án, không chấp hành thực hiện các quy định của nhà nước. Quá trình theo dõi, kiểm tra, giám sát có những tồn tại hạn chế trong cơ chế, chính sách pháp luật của nhà nước hoặc những vấn đề phát sinh

không phù hợp với thực tế tại địa phương, UBND huyện kịp thời phản ánh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh để xem xét, xử lý.

- Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, phòng ban trực thuộc; các chủ rừng, lực lượng Kiểm lâm; Công an, Quân đội; các tổ chức chính trị xã hội... trên địa bàn quản lý: Theo chức năng nhiệm vụ được giao, UBND huyện giao cho các đơn vị, tổ chức thực hiện trách nhiệm các nội dung quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp nêu trên và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai thực hiện, tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá theo chuyên đề hoặc hàng năm về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp; đề xuất các giải pháp thực hiện và kiến nghị, giải quyết kịp thời những vướng mắc tồn tại về UBND tỉnh thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

- UBND cấp huyện, cấp xã chịu trách nhiệm số liệu về rừng tự nhiên đúng theo thực tế quản lý của địa phương; dự trù kinh phí gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt, bố trí sử dụng kinh phí quản lý, bảo vệ rừng đúng quy định.

- UBND cấp huyện ban hành văn bản cụ thể hóa các nội dung để hướng dẫn quản lý nhà nước về lâm nghiệp cho cấp xã để thực hiện các nội dung nêu trên và các quy định của pháp luật về quản lý bảo vệ và phát triển, sử dụng rừng (giao cho UBND cấp xã kèm văn bản là số liệu, bản đồ diễn biến tài nguyên rừng được UBND tỉnh quyết định công bố hàng năm). Nội dung hướng dẫn báo cáo Thường trực Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy; UBND tỉnh, thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh và phối hợp UBND cấp huyện chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn thực hiện.

b) Chỉ đạo UBND cấp xã tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp của cấp xã quy định tại khoản 3 Điều 102 Luật Lâm nghiệp, bao gồm các nội dung: (1) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về lâm nghiệp, quyết định chương trình, dự án về phát triển lâm nghiệp bền vững, sản xuất lâm, nông, ngư nghiệp kết hợp, canh tác nương rẫy và tổ chức thực hiện tại địa phương; (2) Quản lý diện tích, ranh giới khu rừng; xác nhận hồ sơ đề nghị giao rừng, thuê rừng đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư theo quy định của pháp luật; (3) Tổ chức quản lý, bảo vệ diện tích rừng Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; (4) Tổ chức thực hiện kiểm kê rừng tại địa phương; cập nhật theo dõi diễn biến rừng hàng năm; (5) Hướng dẫn cộng đồng dân cư xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn phù hợp với quy định của pháp luật; (6) Tổ chức hoạt động phòng cháy và chữa cháy rừng; phòng, chống hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp trên địa bàn; xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực lâm nghiệp tại địa phương theo quy định của pháp luật; cụ thể:

- Tổ chức quản lý, bảo vệ rừng và triển khai công tác giao rừng, cho thuê rừng trên địa bàn xã đối với diện tích rừng Nhà nước chưa giao, chưa cho thuê; hướng dẫn hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, tổ chức đăng ký nhu cầu giao rừng, thuê rừng; tổng hợp nhu cầu giao rừng, cho thuê rừng gửi UBND cấp huyện.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng cho cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân trên địa bàn; tổ chức, chỉ đạo quản lý chặt chẽ các đối tượng chuyên nghiệp phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp tại địa phương để giáo dục, cảm hóa họ không tham gia hoặc tiếp tay vào các hoạt động vi phạm Luật Lâm nghiệp; tổ chức xây dựng đội ngũ cán bộ cốt cán, mạng lưới quần chúng ở cơ sở trong công tác phòng ngừa và phát hiện, tố giác kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật đến rừng và đất lâm nghiệp.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các Quy chế phối hợp trong công tác quản lý, bảo vệ rừng của cấp trên và do UBND cấp xã tham gia ký kết. Tổ chức hoạt động có hiệu quả của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng với nòng cốt là lực lượng dân quân tự vệ; huy động các lực lượng trên địa bàn kịp thời ngăn chặn các hành vi phá rừng trái pháp luật và phòng cháy, chữa cháy rừng theo phương án bốn tại chỗ (chỉ huy, lực lượng, phương tiện, hậu cần); kịp thời báo cáo cấp trên đối với vụ việc khi vượt thẩm quyền; giám sát hoạt động của các cơ sở chế biến gỗ, lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã theo quy định của pháp luật.

## 15. Đối với Chủ rừng

a) Triển khai thực hiện nghiêm túc Luật Lâm nghiệp và Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp. Thực hiện nguyên tắc quản lý rừng quy định tại Điều 24 Luật Lâm nghiệp; nghĩa vụ của chủ rừng quy định tại Điều 74 Luật Lâm nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

b) Triển khai thực hiện các mục tiêu, các hoạt động và các giải pháp quản lý rừng bền vững theo đúng phương án quản lý rừng bền vững đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các chủ rừng là tổ chức chưa xây dựng phương án quản lý rừng bền vững cần khẩn trương rà soát, xây dựng kế hoạch, bố trí kinh phí hoàn thành dứt điểm việc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững **trước ngày 30 tháng 6 năm 2024**.

c) Tổ chức xây dựng lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng; cần tập trung chấn chỉnh, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, có biện pháp tăng cường vai trò, trách nhiệm đối với lực lượng quản lý rừng chuyên trách được thành lập theo Nghị định số 01/2019/NĐ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về Kiểm lâm và Lực lượng chuyên trách bảo vệ rừng, thực hiện quyền hạn, nghĩa vụ của chủ rừng theo Luật Lâm nghiệp 2017.

d) Tiếp tục đổi mới cơ cấu, tổ chức, rà soát hệ thống hoạt động các Công ty TNHH MTV, HTV Lâm nghiệp theo Nghị quyết số 30-NQ/TW của Bộ Chính trị; khẩn trương rà soát, lập hồ sơ đất đai của các Công ty Lâm nghiệp theo Nghị định số 118/2014/NĐ-CP ngày 17/12/2014 của Chính phủ, Thông tư số

07/2015/TTBTNMT ngày 26/2/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, Quyết định số 984/QĐ-TTg ngày 23/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 82-KL/TW của Bộ Chính trị để triển khai thực hiện các nhiệm vụ quản lý đất đai theo quy định; lập hồ sơ thu hồi đất thống nhất, đồng bộ với thu hồi rừng, hồ sơ giao đất, cho thuê đất thống nhất, đồng bộ với giao rừng, cho thuê rừng theo quy định.

đ) Huy động mọi nguồn lực hiện có để tổ chức quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên diện tích rừng và đất lâm nghiệp đã được giao. Tăng cường công tác tuần tra bảo vệ rừng; kịp thời phát hiện và ngăn chặn các hành vi xâm hại tài nguyên rừng ngay từ khi mới xảy ra (tránh trường hợp không phát hiện kịp thời, nên đa số các vụ vi phạm trong thời gian qua khi phát hiện đều không xác định được đối tượng vi phạm); lập hồ sơ ban đầu, bàn giao ngay cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật. Mọi trường hợp vi phạm phải được phát hiện, kiểm tra xử lý kịp thời và có biện pháp ngăn chặn ngay từ đầu, nếu để xảy ra vi phạm mà không báo cáo, có biện pháp quản lý, bảo vệ rừng thì chủ rừng phải chịu trách nhiệm để xảy ra mất rừng và phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

e) Chủ động, rà soát, xây dựng quy chế phối hợp, kế hoạch phối hợp với Công an cấp huyện, Hạt Kiểm lâm huyện, liên huyện, UBND cấp xã và các chủ rừng giáp ranh theo quy định tại Quyết định số 328/QĐ-UBND ngày 19/02/2020 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy và chữa cháy rừng trên địa bàn tỉnh để thực thi có hiệu quả.

g) Huy động nguồn lực, nghiên cứu xây dựng, triển khai có hiệu quả các dự án phát triển rừng, nông lâm kết hợp,... theo các cơ chế chính sách hiện hành để tận dụng, phát huy có hiệu quả tiềm năng lợi thế từ rừng, đất rừng được giao, cho thuê.

h) Kịp thời phát hiện, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các tồn tại, khó khăn, vướng mắc; kiến nghị các cơ chế, chính sách phù hợp để thực thi có hiệu quả nhiệm vụ quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

## **16. Xử lý trách nhiệm quản lý nhà nước về lâm nghiệp đối với các Sở, ngành; UBND cấp huyện, UBND cấp xã và các chủ rừng**

a) Thủ trưởng các Sở, ngành, địa phương, các chủ rừng và các đơn vị, tổ chức liên quan, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật cấp trên và bị xử lý theo quy định của pháp luật nếu không tổ chức thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình trong hoạt động quản lý nhà nước về lâm nghiệp đã được UBND tỉnh giao trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện.

b) Đề cao trách nhiệm của cấp ủy và phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu đối với công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp và chịu trách nhiệm về các tác động xâm hại tài nguyên rừng, đất lâm nghiệp do hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực lâm nghiệp gây ra thuộc phạm vi lĩnh vực, địa bàn quản lý trước Chủ tịch UBND tỉnh.

c) Địa phương nào để xảy ra các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp: xảy ra tình trạng phá rừng, khai thác, mua bán, tàng trữ, chế biến, vận chuyển lâm



sản, săn bắn, bẫy bắt, nuôi nhốt động vật rừng trái phép, cháy rừng nghiêm trọng, để xảy ra tình trạng lấn chiếm đất lâm nghiệp,... kéo dài mà không báo cáo kịp thời, không có biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn và xử lý kịp thời, triệt để thì lãnh đạo địa phương đó phải kiểm điểm trước cấp ủy Đảng và bị xử lý về trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định của pháp luật.

d) Chủ rừng phải chịu trách nhiệm về quản lý, bảo vệ, phát triển, sử dụng rừng nếu để xảy ra các hành vi vi phạm pháp luật về lâm nghiệp làm suy giảm tài nguyên rừng trên lâm phần quản lý thì chịu trách nhiệm trước cấp trên trực tiếp Chủ tịch UBND huyện, UBND tỉnh và phải được xử lý theo quy định của pháp luật.

đ) Tiếp tục triển khai đầy đủ trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quản lý rừng, bảo vệ rừng đã được UBND tỉnh chỉ đạo tại Công văn số 744/UBND-NNMT ngày 03/02/2023 về việc triển khai Thông báo số 753-TB/VPTU ngày 27/12/2022 của Văn phòng Tỉnh ủy.

Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành và UBND cấp huyện; các chủ rừng triển khai thực hiện, báo cáo nội dung triển khai, kết quả thực hiện hoạt động quản lý nhà nước về lâm nghiệp theo trách nhiệm của đơn vị về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) vào ngày 20 hàng tháng; ngày 03 của tháng cuối quý và ngày 10 tháng 12 hàng năm để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các Sở, ngành, địa phương, chủ rừng báo cáo phản ánh về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh chỉ đạo xử lý./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy, Thị ủy;
- TT Công nghệ và CTTĐT tỉnh (để đ/t);
- Các phòng: NC, NNMT;
- Lưu: VT, NNMT (Q-30b).

(để b/c)

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thiên Văn**